

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST

Ngày 09/11/2018

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Thê và bà Bùi Thị Hà

Thư ký ghi phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'Gar

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cum'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2018/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 về “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ: 5/15 M, phường A, quận B, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Đoàn Công D, sinh năm 1991, vắng mặt

Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Trần Thị Kim P trình bày:

Chị và anh Đoàn Công D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/3/2012 tại UBND xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh D không lo làm ăn, không chăm lo hạnh phúc gia đình mà chỉ nhậu nhẹt say xỉn. Từ tháng 12 năm 2012 đến nay vợ chồng không chung sống với nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể đoàn tụ chung sống với nhau nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đoàn Công D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án tổng đạt giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Đoàn Công D đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp và hòa giải được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Kim P. Chị P được ly hôn anh D.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp về hôn nhân gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn Đoàn Công D vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim P và anh Đoàn Công D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26/3/2012 tại UBND xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chị P, anh D chung sống được một thời gian ngắn thì đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, không chăm lo hạnh phúc gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Qua xác minh tại địa phương cũng xác định, chị P và anh D đã không chung sống với nhau 6 năm. Tình trạng mâu thuẫn giữa chị P và anh D không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, từ tháng 12 năm 2012 đến nay chị P và anh D không chung sống với

nhau nữa, nếu anh D là người có trách nhiệm chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình thì mâu thuẫn sẽ được khắc phục kịp thời, vợ chồng có thể đoàn tụ. Tuy nhiên, chị P và anh D đều không có ý thức đoàn tụ để hàn gắn, bảo vệ hạnh phúc gia đình. Như vậy, hôn nhân của chị P, anh D lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn ly hôn của nguyên đơn Trần Thị Kim P cho chị P ly hôn với anh D.

[4]. Về con chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim P phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Kim P; Chị Trần Thị Kim P được ly hôn với anh Đoàn Công D.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0006717 ngày 16/7/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện CưM'gar;
- Thi hành án dân sự CưM'gar;
- UBND xã Quảng Hiệp;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu

